

Nội dung bài viết

1. [Soạn Chính tả lớp 3 bài: Cảnh đẹp non sông](#)

1.1. [Câu 1 \(trang 101 SGK Tiếng Việt lớp 3 Tập 1\):](#)

1.2. [Câu 2 \(trang 101 SGK Tiếng Việt lớp 3 Tập 1\):](#)

Soạn Chính tả lớp 3 bài: Cảnh đẹp non sông

Câu 1 (trang 101 SGK Tiếng Việt lớp 3 Tập 1):

Nghe – Viết: Cảnh đẹp non sông (trích)

- a) Tìm các tên riêng trong bài chính tả.
- b) Nhận xét về cách trình bày các câu ca dao.

Trả lời:

a) Các tên riêng: (xứ) Nghệ, Hải Vân, (hòn núi) Hồng, (vịnh) Hàn, (sông) Nhà Bè, (tỉnh) Gia Định, (tỉnh) Đồng Nai, (vùng) Đồng Tháp Mười, Tháp Mười.

b) Nhận xét:

- Bài ca dao 6 cặp câu lục bát và hai câu cuối mỗi câu bảy chữ.

- Khi trình bày thơ lục bát người ta thường viết câu 6 chữ cách lề hai ô li, câu 8 chữ cách lề 1 ô li. Dòng 7 chữ viết cách lề 1 ô li.

Câu 2 (trang 101 SGK Tiếng Việt lớp 3 Tập 1):

Tìm các từ :

Trả lời:

a) Chứa tiếng bắt đầu bằng ch hoặc tr, có nghĩa như sau :

- Loại cây có quả kết thành nải, thành buồng → chuối.
- Làm cho người ta khỏi bệnh → chữa chạy.
- Cùng nghĩa với nhìn → trông.

b) Chứa tiếng có vần at hay ac, có nghĩa như sau :

- Mang vật nặng trên vai → vác.
- Có cảm giác cần uống nước → khát
- Dòng nước từ trên cao đổ xuống → thác